

*

Số: /TTr-BCS

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị “Sửa đổi mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 287/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh”

Kính gửi: Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa.

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Trên cơ sở tham mưu của Sở giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số...../TTr-SGDĐT ngày tháng năm 2024, ý kiến tham gia của các thành viên UBND tỉnh, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh thống nhất và kính trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến về việc “Sửa đổi mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 287/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh” với các nội dung chủ yếu như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội;
- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội;
- Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;
- Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Nghị quyết số 149/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 về việc quy định mức thu học phí năm học 2021-2022 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh;

- Nghị quyết số 287/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh, từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2025 - 2026;

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, ngày 13/7/2022 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 287/2022/NQ-HĐND về việc ban hành Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh, từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2025 - 2026.

Thực hiện Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022-2023, trong đó, mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, trung học phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí từ năm học 2022 - 2023 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 và ngày 24/3/2023, HĐND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND về việc "Sửa đổi mức thu học phí năm học 2022 - 2023 quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 287/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 và hỗ trợ phân chênh lệch tăng thêm mức thu học phí cho các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên". Tuy nhiên đến hết năm học 2022-2023 Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND đã hết hiệu lực.

Ngày 31/12/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 97/2023/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, trong đó: Tại khoản 1, Điều 1, Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định:

“3. Học phí từ năm học 2023-2024:

a) Đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương.

b) Đối với cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên, cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Cơ sở giáo dục xây dựng mức thu học phí trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí, trình Ủy ban nhân dân đề nghị Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt”.

Như vậy, mức thu học phí từ năm học 2023-2024 theo quy định tại Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định: Đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành áp dụng tại địa phương (Nghị quyết số 149/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 về việc quy định mức thu học phí năm học 2021 - 2022 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh).

Từ các căn cứ pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc đề nghị “ Sửa đổi mức thu học phí từ năm học 2023 - 2024 quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 287/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh” là cần thiết và đúng quy định.

II. NGUYÊN TẮC, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, NỘI DUNG QUY ĐỊNH

1. Nguyên tắc

- Mức thu học phí đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Tuân thủ thẩm quyền quyết định và trình tự, thủ tục ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020.

2. Phạm vi điều chỉnh

Điều chỉnh Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh chưa tự bảo đảm chi thường xuyên từ năm học 2023 - 2024 theo đúng Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

3. Nội dung quy định

3.1. Đối tượng áp dụng

Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh.

3.2. Mức thu đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh, chưa tự bảo đảm chi thường xuyên, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Nghìn đồng/học sinh/tháng

TT	Vùng	Đối tượng	Mức thu từ năm học 2023-2024
1	Thành thị	- Mầm non	
		+ Không bán trú	150
		+ Có bán trú	195
		- Trung học cơ sở	120
		- Trung học phổ thông	155
2	Nông thôn	- Mầm non	
		+ Không bán trú	60
		+ Có bán trú	80
		- Trung học cơ sở	50
		- Trung học phổ thông	65
3	Vùng dân tộc thiểu số và miền núi	- Mầm non	
		+ Không bán trú	30
		+ Có bán trú	40
		- Trung học cơ sở	25
		- Trung học phổ thông	30

Cơ sở đề xuất mức thu: Giữ ổn định mức thu từ năm học 2023 - 2024 bằng mức thu học phí năm học 2021- 2022 quy định tại Nghị quyết số 149/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 về việc quy định mức thu học phí năm học 2021 - 2022 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh.

4. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2023 - 2024.

5. Các nội dung khác có liên quan không quy định trong Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 287/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh kính trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét và cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bí thư BCS đảng, Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Ủy viên BCS đảng UBND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, VX, THKH.

**TM. BAN CÁN SỰ ĐẢNG
ỦY VIÊN**

Đầu Thanh Tùng

